Mẫu số 03-QĐHG
(kèm theo CV số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /2023/QĐCNTTLH	*Châu Thành, ngày 06 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều: 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện: Đặng Thị Huỳnh N và người bị kiện: Trần Văn T .

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 16 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu ly hôn của Người khởi kiện: Đặng Thị Huỳnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Đặng Thị Huỳnh N, sinh năm 1999

Địa chỉ: …, ấp G, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Trần Văn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Huỳnh N và anh Trần Văn T cùng đồng ý ly hôn.

Về con chung: có con chung là Trần Văn Nhựt D, sinh ngày 20/10/2020, hiện nay anh T đang nuôi con. Chị N và anh T thỏa thuận thống nhất như sau:

- Anh Trần Văn T trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Anh T không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, hai bên tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N có quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị N và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Chị N và anh Toàn trình bày không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THDS huyện Châu Thành;
- UBND xã H ; GCNKH số 15 ngày 02/4/2021
- Lưu TA. (NQ.Hưng)

Nguyễn Quốc Hưng